

Lại nữa, Thiện Hiện! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa không thị hiện sắc; không thị hiện thọ, tưởng, hành, thức. Không thị hiện nhãn xúc; không thị hiện nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Không thị hiện sắc xúc; không thị hiện thanh, hương, vị, xúc, pháp xúc. Không thị hiện nhãn giới; không thị hiện nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý giới. Không thị hiện sắc giới; không thị hiện thanh, hương, vị, xúc, pháp giới. Không thị hiện nhãn thức giới; không thị hiện nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý thức giới. Không thị hiện nhãn xúc; không thị hiện nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc. Không thị hiện các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra; không thị hiện các thọ do nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý xúc làm duyên sanh ra. Không thị hiện địa giới; không thị hiện thủy, hỏa, phong, không, thức giới. Không thị hiện vô minh; không thị hiện hành, thức, danh sắc, lục xúc, xúc, thọ, ái, thủ, hữu, sanh, lão tử. Không thị hiện bố thí Ba-la-mật-đa; không thị hiện tịnh giới, an nhẫn, tinh tấn, tịnh lự, Bát-nhã ba-la-mật-đa. Không thị hiện pháp nội Không (Không của các pháp nội tại); không thị hiện pháp ngoại Không (Không của các pháp ngoại tại), nội ngoại Không (Không của các pháp nội ngoại tại), Không Không (Không của Không), đại Không (Không lớn), thắng nghĩa Không (Không của chân lý cứu cánh), hữu vi Không (Không của các pháp hữu vi), vô vi Không (Không của các pháp vô vi), tất cánh Không (Không tối hậu ‘rốt ráo’), vô tế Không (Không không biên tế), tán vô tán Không (Không của sự không phân tán), bản tính Không (Không của bản tính ‘tự nhiên tính’), tự cộng tướng Không (Không của tự cộng tướng), nhất thiết pháp Không (Không của vạn hữu), bất khả đắc Không (Không của cái bất khả đắc), vô tính Không (Không của vô thể ‘cái không tồn tại’), tự tính Không (Không của tự tính), vô tính tự tính Không (Không của vô thể của tự tính ‘tự tính của cái không tồn tại’). Không thị hiện chơn như; không thị hiện pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đối khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì. Không thị hiện Thánh đế khô; không thị hiện Thánh đế tập, diệt, đạo. Không thị hiện bốn tịnh lự; không thị hiện bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Không thị hiện tám giải thoát; không thị hiện tám thắng xứ, chín định thứ đệ, mười biến xứ. Không thị hiện bốn niệm trụ. Không thị hiện bốn chánh đoạn, bốn thần túc, năm căn, năm lực, bảy chi đẳng giác, tám chi thánh đạo. Không thị hiện pháp môn giải thoát không;

không thị hiện pháp môn giải thoát vô tướng, vô nguyên. Không thị hiện Tịnh quán địa; không thị hiện Chủng tánh địa, Đệ bát địa, Cụ kiến địa, Bạc địa, Ly dục địa, Dĩ biện địa, Độc giác địa, Bồ-tát địa, Như Lai địa. Không thị hiện Cực hỷ địa; không thị hiện Ly cấu địa, Phát quang địa, Diệm tuệ địa, Cực nan thắng địa, Hiện tiền địa, Viễn hành địa, Bất động địa, Thiện tuệ địa, Pháp vân địa. Không thị hiện năm loại mắt; không thị hiện sáu phép thần thông. Không thị hiện mười lực của Phật; không thị hiện bốn điều không sợ, bốn sự hiểu biết thông suốt, đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả, mười tám pháp Phật bất cộng. Không thị hiện ba mươi hai tướng Đại sĩ; không thị hiện tám mươi vẻ đẹp. Không thị hiện pháp không quên mất; không thị hiện tánh luôn luôn xả. Không thị hiện quả Dự lưu; không thị hiện quả Nhất lai, Bất hoàn, A-la-hán, Độc giác Bồ-đề. Không chỉ ra tất cả hạnh Đại Bồ-tát. Không thị hiện chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Không thị hiện sự chuyển bánh xe diệu pháp. Không thị hiện việc độ loài hữu tình. Không thị hiện nghiêm tịnh cõi Phật; không thị hiện thành thực hữu tình. Không thị hiện tất cả môn Đà-la-ni. Không thị hiện tất cả môn Tam-ma-địa. Không thị hiện trí nhất thiết; không thị hiện trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng. Vì sao? Thiện Hiện! Trong nghĩa sâu xa của Bát-nhã ba-la-mật-đa như thế, Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa là sắc, thọ, tưởng, hành, thức, cho đến trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng có thể đắc hay thị hiện được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả hữu tình trong ba cõi, năm đường hoạt động nói năng, hoặc có sắc hoặc không sắc, hoặc có tướng hoặc không tướng, hoặc chẳng phải có tướng, hoặc chẳng phải không tướng, hoặc thế giới này, hoặc vô lượng, vô số, vô biên thế giới khác trong mười phương, các hữu tình này hoặc tâm tập trung hoặc tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều biết như thật.

Thiện Hiện! Vì sao Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa đều biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký của các loài hữu tình?

Này Thiện Hiện! Do pháp tánh nên tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký của các loài hữu tình.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là do pháp tánh mà Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa để biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký của các loài hữu tình?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật pháp tánh trong pháp tánh còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa có hữu tình tâm tập trung, tâm phân tán, thiện, bất thiện, vô ký mà có thể đắc.

Thiện Hiện! Như vậy, do pháp tánh nên Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa để biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký của các loài hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký của các loài hữu tình.

Thiện Hiện! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký của các loài hữu tình?

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa do tận (tuệ quán vô thường) nên lìa nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, viễn ly và biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký của các loài hữu tình.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa do tận nên lìa nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, viễn ly nên biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện, hoặc vô ký của các loài hữu tình?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các tánh tận, lìa nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, viễn ly trong tận... còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa có hữu tình tâm tập trung, tâm phân tán, thiện, bất thiện, vô ký, có thể đắc.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa do tận nên lìa nhiễm, diệt, đoạn, vắng lặng, viễn ly, biết như thật tâm tập trung, tâm phân tán, hoặc thiện, hoặc bất thiện hoặc vô ký của các loài hữu tình.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật các loài hữu tình có tâm tham, tâm lìa tham, có tâm sân, tâm lìa sân, có tâm si, tâm lìa si.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình có tâm tham, tâm lìa tham, có tâm sân, tâm lìa sân, có tâm si, tâm lìa si?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật các loài hữu tình kia có tâm tham, như thật tánh chẳng có tâm tham, chẳng có tâm lìa tham. Vì sao? Vì trong như thật tánh, tâm và tâm sở pháp (tâm sở) còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa có tâm tham, tâm lìa tham có thể đắc. Cũng biết như thật các loài hữu tình kia có tâm sân, như thật tánh chẳng có tâm sân, chẳng có tâm lìa sân. Vì sao? Vì trong như thật tánh, tâm và tâm sở pháp còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa có tâm sân, tâm lìa sân có thể đắc. Cũng biết như thật các loài hữu tình kia có tâm si, như thật tánh chẳng có tâm si, chẳng có tâm lìa si. Vì sao? Vì trong như thật tánh, tâm và tâm sở pháp còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa có tâm si, tâm lìa si có thể đắc.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa có thể biết như thật các loài hữu tình kia có tâm tham, có tâm sân, có tâm si.

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia tâm lìa tham, như thật tánh chẳng có tâm lìa tham, chẳng có tâm tham. Vì sao? Vì trong như thật tánh, tâm và tâm sở pháp còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa có tâm lìa tham, có tâm tham có thể đắc. Cũng biết như thật các loài hữu tình kia tâm lìa sân, như thật tánh chẳng có tâm lìa sân, chẳng có tâm sân. Vì sao? Vì trong như thật tánh, tâm và tâm sở pháp còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa có tâm lìa sân, có tâm sân có thể đắc. Cũng biết như thật các loài hữu tình kia tâm lìa si, như thật tánh chẳng có tâm lìa si, chẳng có tâm si. Vì sao? Vì trong như thật tánh, tâm và tâm sở pháp còn vô sở hữu, bất khả đắc, huống nữa có tâm lìa si, có tâm si có thể đắc.

Nay Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật các loài hữu tình kia tâm lìa tham, tâm lìa sân, tâm lìa si.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật các loài hữu tình kia có tâm tham, sân, si, chẳng có tâm tham, sân, si, chẳng có tâm lìa tham, sân, si. Vì sao? Vì hai tâm như thế không hòa hợp.

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia tâm lìa tham, sân, si, chẳng có tâm lìa tham, sân, si, chẳng có tâm tham, sân, si. Vì sao? Vì hai tâm như thế không hòa hợp.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm tham, tâm lìa tham, có tâm sân, tâm lìa sân, có tâm si, tâm lìa si.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình có tâm rộng lớn.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật các loài hữu tình kia có tâm rộng lớn?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm rộng lớn, không lớn, không nhỏ, không thêm, không bớt, không đi, không đến. Vì sao? Vì tự tánh tâm xa lìa tất cả nên không lớn, không nhỏ, không thêm, không bớt, không đi, không đến. Vì sao? Tự tánh tâm đều vô sở hữu, hoàn toàn bất khả đắc, nào có lớn, nào có nhỏ, nào có thêm, nào có bớt, nào có đi, nào có đến? Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm rộng lớn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình có tâm rộng lớn.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm rộng lớn?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm rộng lớn, không lớn, không nhỏ, không đi, không đến, không sanh,

không diệt; không trụ, không khác, không nhiễm, không tịnh. Vì sao? Vì tự tánh tâm xa lìa tất cả nên Phật không thấy tâm có lớn, có nhỏ, có đi, có đến, có sanh, có diệt, có trụ, có khác, có nhiễm, có tịnh. Vì sao? Vì tự tánh tâm đều vô sở hữu, hoàn toàn bất khả đắc; nào có lớn, nào có nhỏ, nào có đi, nào có đến, nào có sanh, nào có diệt, nào có trụ, nào có khác, nào có nhiễm, nào có tịnh? Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm rộng lớn.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình có tâm vô lượng.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm vô lượng?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm vô lượng, chẳng có lượng, chẳng vô lượng; chẳng trụ, chẳng không trụ, chẳng đi, chẳng không đi. Vì sao? Vì tự tánh tâm xa lìa tất cả nên Phật không thấy tâm có lượng, có vô lượng, có trụ, có không trụ, có đi, có không đi. Vì sao? Vì tâm tánh vô lượng không chỗ nương tựa thì làm sao nói có lượng, có vô lượng, có trụ, có không trụ, có đi, không có đi. Tự tánh tâm đây đã không chỗ nương tựa cũng vô sở hữu, hoàn toàn bất khả đắc, thì làm sao có lượng, sao có vô lượng, sao có trụ, sao có không trụ, sao có đi, sao có không đi? Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm vô lượng.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình có tâm vô kiến, vô đối.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm vô kiến, vô đối?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm

vô kiến, vô đối đều không có tướng tâm. Vì sao? Vì tất cả tự tướng của tâm là Không.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm vô kiến, vô đối.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình có tâm không sắc chẳng thể thấy được.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm không sắc chẳng thể thấy được?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm không sắc chẳng thể thấy; ngũ nhãn (năm loại mắt) của chư Phật cũng không thể thấy được. Vì sao? Vì tất cả tự tánh của tâm là Không.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm không sắc chẳng thể thấy được.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình có tâm và tâm sở pháp, hoặc ra khỏi, hoặc chìm đắm, hoặc co, hoặc duỗi.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật các loài hữu tình kia có tâm và tâm sở pháp, hoặc ra khỏi, hoặc chìm đắm, hoặc co, hoặc duỗi?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật tâm và tâm sở pháp của các loài hữu tình kia ra khỏi, chìm đắm, co, duỗi đều nương sắc, thọ, tưởng, hành, thức phát sanh.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật tâm, tâm sở pháp của các loài hữu tình kia hoặc ra khỏi, hoặc chìm đắm, hoặc co, hoặc duỗi. Nghĩa là các đức Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật tâm, tâm sở pháp của các loài hữu tình kia ra khỏi, chìm đắm, co, duỗi, hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian

thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian cũng thường, cũng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian chẳng thường, chẳng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian cũng thường, cũng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian chẳng thường, chẳng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian cũng thường, cũng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương tưởng chấp ngã và thế gian chẳng thường, chẳng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian cũng thường, cũng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian chẳng thường, chẳng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian cũng thường, cũng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian chẳng thường, chẳng vô thường: Đây là chắc thật, ngoài ra đều là giả dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian hữu biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian cũng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian cũng hữu biên, cũng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp ngã và thế gian chẳng hữu biên, chẳng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian hữu biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian cũng hữu biên, cũng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều



giả dối. Hoặc nương thọ chấp ngã và thế gian chẳng hữu biên, chẳng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian hữu biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian cũng hữu biên, cũng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tướng chấp ngã và thế gian chẳng hữu biên, chẳng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian hữu biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian cũng hữu biên, cũng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp ngã và thế gian chẳng hữu biên, chẳng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian hữu biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian cũng hữu biên, cũng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp ngã và thế gian chẳng hữu biên, chẳng vô biên: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp mạng căn tức thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp mạng căn khác thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp mạng căn tức thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp mạng căn khác thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tướng chấp mạng căn tức thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tướng chấp mạng căn khác thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp mạng căn tức thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp mạng căn khác thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp mạng căn tức thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp mạng căn khác thân: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau khi chết có tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau khi chết cũng có tái sanh, cũng không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương sắc chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh, chẳng phải không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau khi chết có tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau khi

chết không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau khi chết cũng tái sanh, cũng không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thọ chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh, chẳng phải không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tưởng chấp Như Lai sau khi chết có tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tưởng chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tưởng chấp Như Lai sau khi chết cũng có tái sanh, cũng không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương tưởng chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh, chẳng phải không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau khi chết có tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau khi chết cũng có tái sanh, cũng không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương hành chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh, chẳng phải không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau khi chết có tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau khi chết cũng có tái sanh, cũng không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối. Hoặc nương thức chấp Như Lai sau khi chết không tái sanh, chẳng phải không tái sanh: Đây là chắc thật, ngoài ra đều giả dối.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật tâm và tâm sở của các loài hữu tình kia hoặc ra khỏi, hoặc chìm đắm, hoặc co, hoặc duỗi.

Lại nữa, Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật về sắc, cũng biết như thật về thọ, tưởng, hành, thức.

Khi ấy, cụ thọ Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Thế nào là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật về sắc, cũng biết như thật về thọ, tưởng, hành, thức?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, biết như thật về sắc như chơn như, không biến đổi, không phân biệt, không tương trạnh, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc. Cũng biết như thật về thọ, tưởng, hành,

thức như chơn như, không biến đổi, không phân biệt, không tướng trạng, không tác dụng, không hý luận, không sở đắc.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa biết như thật về sắc, cũng biết như thật về thọ, tưởng, hành, thức.

Lại nữa, Thiện Hiện! Năm uẩn chơn như tức hữu tình chơn như. Hữu tình chơn như tức ra khỏi, chìm đắm, co, duỗi chơn như. Ra khỏi, chìm đắm, co, duỗi chơn như tức năm uẩn chơn như. Năm uẩn chơn như tức mười hai xứ chơn như. Mười hai xứ chơn như tức mười tám giới chơn như. Mười tám giới chơn như tức tất cả pháp chơn như. Tất cả pháp chơn như tức sáu pháp Ba-la-mật-đa chơn như. Sáu pháp Ba-la-mật-đa chơn như tức ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề chơn như, ba mươi bảy pháp phần Bồ-đề chơn như tức mười tám không chơn như. Mười tám không chơn như tức tám giải thoát chơn như. Tám giải thoát chơn như tức tám thắng xứ chơn như. Tám thắng xứ chơn như tức chín định thứ đệ chơn như. Chín định thứ đệ chơn như tức mười lực Như Lai chơn như. Mười lực Như Lai chơn như tức bốn điều không sợ chơn như. Bốn điều không sợ chơn như tức bốn sự hiểu biết thông suốt chơn như. Bốn sự hiểu biết thông suốt chơn như tức đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chơn như. Đại từ, đại bi, đại hỷ, đại xả chơn như tức mười tám pháp Phật bất cộng chơn như. Mười tám pháp Phật bất cộng chơn như tức trí nhất thiết chơn như. Trí nhất thiết chơn như tức trí đạo tướng chơn như. Trí đạo tướng chơn như tức trí nhất thiết tướng chơn như. Trí nhất thiết tướng chơn như tức thiện pháp chơn như. Thiện pháp chơn như tức bất thiện pháp chơn như. Bất thiện pháp chơn như tức vô ký pháp chơn như. Vô ký pháp chơn như tức thế gian pháp chơn như. Thế gian pháp chơn như tức xuất thế gian pháp chơn như. Xuất thế gian pháp chơn như tức hữu lậu pháp chơn như. Hữu lậu pháp chơn như tức vô lậu pháp chơn như. Vô lậu pháp chơn như tức hữu vi pháp chơn như. Hữu vi pháp chơn như tức vô vi pháp chơn như. Vô vi pháp chơn như tức quá khứ pháp chơn như. Quá khứ pháp chơn như tức vị lai pháp chơn như. Vị lai pháp chơn như tức hiện tại pháp chơn như. Hiện tại pháp chơn như tức Dự lưu quả chơn như. Dự lưu quả chơn như tức Nhất lai quả chơn như. Nhất lai quả chơn như tức Bất hoàn quả chơn như. Bất hoàn quả chơn như tức A-la-hán quả chơn như. A-la-hán quả chơn như tức Độc giác Bồ-đề chơn như. Độc giác Bồ-đề chơn như tức tất cả hạnh Đại Bồ-tát chơn như. Tất cả hạnh Đại Bồ-tát chơn như tức chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như. Chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề chơn như

tức tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chơn như. Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chơn như tức tất cả hữu tình chơn như.

Thiện Hiện! Hoặc tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chơn như, hoặc tất cả hữu tình chơn như, hoặc tất cả pháp chơn như không hai, không hai xứ, là một chơn như. Chơn như như vậy không khác biệt nên không hoại, không tận, không thể phân biệt.

Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chứng rốt ráo tất cả pháp chơn như mới được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Do đó nên nói Bát-nhã ba-la-mật-đa thường sanh chư Phật, là mẹ chư Phật, thường chỉ thật tướng thế gian cho chư Phật.

Thiện Hiện! Như vậy, Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác nương Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, hiểu biết như thật tất cả pháp chơn như tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác. Do hiểu như thật tướng chơn như, nên gọi là Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa chứng đắc tất cả pháp chơn như, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, rất là sâu xa, khó thấy, khó hiểu.

Bạch Thế Tôn! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đều dùng tất cả pháp chơn như, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, để chỉ rõ phân biệt chư Phật Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Bạch Thế Tôn! Tất cả pháp chơn như sâu xa ai có thể tin hiểu? Chỉ có bậc Đại Bồ-tát bất thối và A-la-hán lậu tận đầy đủ chánh kiến nghe Phật thuyết pháp chơn như sâu xa này mới có thể sanh lòng tin hiểu được. Như Lai vì họ nương vào tướng chơn như tự chứng, để chỉ rõ phân biệt.

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Như ông đã nói. Vì sao? Thiện Hiện! Chơn như vô tận nên sâu xa, chỉ có Như Lai chứng đẳng chánh giác vô tận chơn như.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nhờ đâu Ngài chứng vô tận chơn như?

Phật dạy:

- Thiện Hiện! Phật nhờ chơn như nên chứng vô tận chơn như như vậy.

Cụ thọ Thiện Hiện thưa Phật:

- Bạch Thế Tôn! Như Lai chứng vô tận chơn như thế nào?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Chứng tất cả pháp vô tận chơn như. Thiện Hiện! Tất cả Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác chứng đắc tất cả pháp vô tận chơn như, nên đạt được Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, vì các loài hữu tình phân biệt chỉ rõ tướng tất cả pháp chơn như. Do đó nên gọi là Đẳng thuyết pháp chơn thật.